

Bản án số:17/2024/HS-ST

Ngày: 22/05/2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TUY AN, TỈNH PHÚ YÊN**

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Nguyễn Vinh Bình;**

Các Hội thẩm nhân dân: Ông **Trần Sáu** – Cán bộ hưu trí thị trấn Chí Thạnh và bà **Phạm Thị Đăng Thanh** – Chủ tịch Hội liên hiệp phụ nữ huyện Tuy An.

- Thư ký phiên tòa: Ông **Nguyễn Văn Thanh**, Thư ký TAND huyện Tuy An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy An tham gia phiên tòa: Bà **Hoàng Thị Vy Phương** – Kiểm sát viên.

Vào hồi 08h00 phút ngày 22 tháng 05 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tuy An, mở phiên tòa công khai (*kết hợp trực tuyến*) xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 15/2024/HSST ngày 22 tháng 04 năm 2024, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Dương Cảnh Ph** (*Tên gọi khác: Kem*), Sinh năm 1984; Nơi thường trú: khu phố C, thị trấn Ch, huyện Tuy An, tỉnh Phú Yên; Quốc tịch: Việt Nam, Dân tộc: Kinh, Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: không, Trình độ học vấn: 06/12. Con ông Dương Th, sinh năm 1954 và bà Bùi Thị O, sinh năm 1956.

Tiền án: Ngày 07/4/2016, bị TAND thị xã Sông Cầu tuyên phạt 01 năm 03 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, theo Bản án số 22/2016/HSST ngày 07/4/2016; Ngày 20/5/2016, bị TAND huyện Đồng Xuân tuyên phạt 09 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, theo Bản án số 19/2016/HSST ngày 20/5/2016; Ngày 22/3/2019, bị TAND thành phố Tam Kỳ, tỉnh Quảng Nam tuyên phạt 02 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”, theo Bản án số 27/HSST; Ngày 15/3/2019, TAND huyện Tuy An tuyên phạt 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, theo Bản án số 04/2019/HSST; Ngày 11/11/2019, TAND thành phố Đà Nẵng tuyên phạt 02 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại điểm b khoản 2 Điều 173 (áp dụng tình tiết tái phạm theo điểm h Điều 52 Bộ luật hình sự), theo Bản án số 200/2019/HSPT, tổng hợp hình phạt 04 năm 09 tháng tù. Ngày 28/4/2023 bị cáo Dương Cảnh Ph chấp hành xong hình phạt tù và các quyết định khác của Bản án.

Tiền sự: Không

Bị cáo bị áp dụng biện pháp tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Tuy An từ ngày 09/01/2024. Có mặt tại phiên tòa

*** Người bị hại:**

1. Ông **Nguyễn Quốc M**, sinh năm 1974. Trú tại: Kp L, phường A, thành phố Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên. Vắng mặt

2. Chị **Nguyễn Thị Kiều Ng**, sinh năm 2007, trú tại: thôn Ph, xã A, huyện Tuy An, tỉnh Phú Yên; Có bà Phan Thị Thanh Th, sinh năm 1976 (*Mẹ chị Ng*), trú tại: thôn Ph, xã A, huyện Tuy An, tỉnh Phú Yên làm đại diện theo pháp luật. Vắng mặt

*** Người có QLNVLQ:**

1. Ông **Chống Nhật L**, sinh năm 1991. Có mặt

2. Ông **Dương Th**, sinh năm 1954. Có mặt

Cùng trú tại: Kp. C, thị trấn C, huyện Tuy An, tỉnh Phú Yên.

3. Bà **Nguyễn Thị Nh**, sinh năm 1972. Trú tại: thôn H, xã A, huyện Tuy An, tỉnh Phú Yên. Vắng mặt

*** Người làm chứng:**

1. Bà **Trương Thị Minh Th**, sinh năm 1975. Trú tại: Kp L, phường A, thành phố Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên. Vắng mặt

2. Ông **Nguyễn Trung K**, sinh năm 1960. Trú tại: thôn Ph, xã A, huyện Tuy An, tỉnh Phú Yên. Vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Do cần tiền tiêu xài cá nhân, vào khoảng 02 giờ 00 phút ngày 08 tháng 01 năm 2024, Dương Cảnh Ph điều khiển mô tô biển kiểm soát 78H1-083.60 của ông Dương Th đi đến Trung tâm y tế huyện Tuy An thuộc khu phố Tr, thị trấn Ch, huyện Tuy An để tìm sơ hở lấy trộm tài sản. Tại đây, Ph đi lên tầng 3, lén lút đột nhập vào phòng số 09 lấy trộm một điện thoại SamSung Galaxy M53G, màu xanh của ông Nguyễn Quốc M và tháo bỏ sim điện thoại để lại. Sau đó, Ph đi xuống tầng 2, đột nhập vào phòng số 03 lấy một điện thoại SamSung Galaxy A10s, màu xanh của chị Nguyễn Thị Kiều Ng rồi nhanh chóng tẩu thoát. Cùng ngày, Ph đem hai chiếc điện thoại trộm cắp được đến Cửa hàng điện thoại di động Nhật Long (*do Chống Nhật Long làm chủ*) ở thị trấn C, huyện Tuy An để chạy lại chương trình, mở khóa mật khẩu với lý do quên mật khẩu. Sau đó, Ph bán lại cho L điện thoại SamSung Galaxy M53G với giá 2.000.000 đồng, Long đưa cho Ph 1.900.000 đồng (*trừ 100.000 đồng chạy chương*

trình); bán cho bà Nguyễn Thị Nh điện thoại SamSung Galaxy A10s với giá 500.000 đồng. Số tiền bán tài sản trộm cắp có được, Phụng tiêu xài cá nhân hết.

Kết luận định giá số 03 ngày 09/01/2024 của Hội đồng định giá tài sản huyện Tuy An kết luận: 01 điện thoại di động nhãn hiệu SamSung Galaxy M53G, màu xanh có giá trị 4.333.000 đồng, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A10s, màu xanh có giá trị 767.000 đồng; 01 sim điện thoại nhà mạng Viettel 90.000 đồng. Tổng cộng 5.190.000 đồng.

Quá trình điều tra, Quá trình điều tra, bị cáo Dương Cảnh Ph thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải.

Vật chứng: 01 xe mô tô biển kiểm soát 78H1-083.60 nhãn hiệu Honda có số máy 0057034, số khung 0057034 do ông Nguyễn Trung K đứng tên giấy đăng ký xe (đã bán lại cho ông Dương Th); 01 điện thoại di động Sam sung Galaxy M53 G, màu xanh; 01 điện thoại di động Samsung Galaxy A10s, màu xanh; 01 sim điện thoại nhà mạng Viettel. Tất cả đã trả lại cho chủ sở hữu.

Về trách nhiệm dân sự: Đã trả lại cho bị hại Nguyễn Quốc M một chiếc điện thoại di động SamSung Galaxy M53, màu xanh; trả lại cho Nguyễn Thị Kiều Ng một điện thoại di động Samsung Galaxy A10s, màu xanh và một sim điện thoại nhà mạng Viettel, các bị hại không yêu cầu gì thêm. Người có quyền lợi và nghĩa liên quan Chống Nhật L yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền 1.900.000 đồng, Dương Cảnh Ph chưa bồi thường; Người có quyền lợi và nghĩa liên quan bà Nguyễn Thị Nh không yêu cầu bồi thường gì.

- Tại bản cáo trạng số 13/CT-VKS TA ngày 16/04/2024, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy An truy tố bị cáo Dương Cảnh Ph về tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự.

- Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy An giữ nguyên quan điểm như cáo trạng đã truy tố và đề nghị HĐXX áp dụng tình tiết giảm nhẹ qui định tại điểm s khoản 1 điều 51 (*Thật thà khai báo, ăn năn hối cải*), điều 38 Bộ luật hình sự. Xử phạt: Dương Cảnh Ph từ 02 năm 6 tháng đến 03 năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam;

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Tuy An, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy An, Kiểm sát viên: trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, người làm chứng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi,

quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo Dương Cảnh Ph tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai người bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan và của người làm chứng; Phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng 02 ngày 08/01/2024, tại Trung tâm y tế huyện Tuy An, thuộc khu phố Trường Xuân, thị trấn Chí Thạnh, huyện Tuy An, tỉnh Phú Yên, bị cáo Dương Cảnh Ph có hành vi lén lút chiếm đoạt 01 một điện thoại di động hiệu SamSung Galaxy M53G, màu xanh của ông Nguyễn Quốc M và một điện thoại SamSung Galaxy A10s, màu xanh, bên trong có 01 sim điện thoại của nhà mạng Viettel của chị Nguyễn Thị Kiều Ng. Tổng giá trị tài sản Dương Cảnh Ph chiếm đoạt là 5.190.000đồng, nên đủ yếu tố cấu thành tội “*Trộm cắp tài sản*”; Tại bản án số 200/2019/HSPT ngày 11/11/2019 của Tòa án nhân dân thành phố Đà Nẵng đã xử phạt 02 năm tù về tội “*Trộm cắp tài sản*” quy định tại điểm b khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự, trong đó đã áp dụng tình tiết “*Tái phạm*” quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Tính đến thời điểm phạm tội lần này bị cáo chưa được xóa án tích nhưng lại phạm tội do cố ý, nên lần phạm tội này thuộc trường hợp “*Tái phạm nguy hiểm*”. Do vậy, hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “*Trộm cắp tài sản*” quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự. Cáo trạng số 13/CT-VKS TA ngày 19/04/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy An truy tố bị cáo về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] *Đánh giá tính chất, mức độ và hậu quả xảy ra, nhận thấy:* Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của người khác, gây mất trật tự trị an và an toàn xã hội; gây hoang mang lo lắng trong quần chúng nhân dân ở địa phương; Bị cáo có nhân thân xấu, rất nhiều lần bị xét xử phạt tù về cùng loại tội “*trộm cắp tài sản*”. Do đó, cần phải xử phạt mức án thật nghiêm khắc, tương xứng với tính chất, mức độ và hậu quả do hành vi phạm tội của bị cáo đã gây ra và cách ly bị cáo ra khỏi xã hội để đảm bảo tác dụng răn đe và phòng ngừa chung.

Bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: thật thà khai báo, quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS.

[4] **Về trách nhiệm bồi thường dân sự:**

Những người bị hại ông Nguyễn Quốc M và Nguyễn Thị Kiều Ng đã nhận lại tài sản, không có yêu cầu gì; Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan bà Nguyễn Thị Nh không yêu cầu gì về số tiền mua chiếc điện thoại SamSung Galaxy A10s. Do đó, Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan ông Chổng Nhật L yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền 1.900.000đ mua chiếc điện thoại SamSung Galaxy M53G. Xét thấy yêu cầu của ông Long là có căn cứ nên chấp nhận.

[5] **Về vật chứng:** 01 xe mô tô biển kiểm soát 78H1-083.60 nhãn hiệu Honda có số máy 0057034, số khung 0057034 do ông Nguyễn Trung Kiệt đứng tên giấy đăng ký xe (*đã bán lại cho ông Dương Th*); 01 điện thoại di động Samsung Galaxy M53 G, màu xanh; 01 điện thoại di động Samsung Galaxy A10s, màu xanh; 01 sim điện thoại nhà mạng Viettel. Tất cả tài sản nêu trên đã được cơ quan điều tra trả lại cho chủ sở hữu. Hội đồng xét xử xét thấy cơ quan điều tra Công An huyện Tuy An trả tài sản có căn cứ, phù hợp với pháp luật nên không đặt vấn đề giải quyết.

[6] **Về án phí:** Bị cáo phải chịu án phí HSST và án phí DSST theo quy định của pháp luật.

[7] **Về hình phạt bổ sung:** Xét bị cáo Dương Cảnh Ph không có nghề nghiệp và không có thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung.

[8] **Các vấn đề khác:** xe mô tô biển kiểm soát 78H1-083.60 nhãn hiệu Honda có số máy 0057034, số khung 0057034 là tài sản thuộc sở hữu của ông Dương Th, ông Th không biết bị cáo dùng vào việc trộm cắp; Đối với người ông Chổng Nhật L và bà Nguyễn Thị Nh mua điện thoại không biết tài sản do Dương Cảnh Ph trộm cắp mà có. Do đó, cơ quan điều tra, Viện kiểm sát huyện Tuy An không xử lý trách nhiệm là có căn cứ pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Dương Cảnh Ph phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

*Áp dụng khoản điểm g khoản 2 điều 173; điểm s khoản 1 điều 51, điều 38 Bộ luật hình sự;

Xử phạt: Bị cáo Dương Cảnh Ph 02 (hai) năm 09 (chín) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 09/01/2024.

* **Về dân sự:** Áp dụng 584, 589 Bộ luật dân sự: Buộc bị cáo Dương Cảnh Ph phải bồi thường cho ông Chổng Nhật L số tiền 1.900.000đ về khoản thiệt hại tài sản.

* **Về án phí:** Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội: Buộc bị cáo Dương Cảnh Ph phải chịu 200.000 đồng án phí HSST và 300.000đ án phí DSST.

* **Quyền kháng cáo:** bị cáo Dương Cảnh Ph, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan ông Chổng Nhật L và ông Dương Th có quyền kháng cáo bản án hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm; Các bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng

mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

***Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Phú Yên;
- VKSND huyện Tuy An;
- Chi cục THADS huyện Tuy An;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Vinh Bình

